

Hồi 433**Vong mệnh uyên ương**

Hoa tuyết lại rơi lả tả như lông ngỗng, sắc trời trở nên âm đạm.

Cao Ngạn và Doãn Thanh Nhã phục người trên một ngọn đồi nhỏ, quan sát một tổ doanh trại địch cách đó chừng hai dặm.

Doãn Thanh Nhã ghé miệng bên tai Cao Ngạn thì thầm: "Giờ nên làm gì hả? Chúng ta có nên đi vòng qua bọn chúng không?".

Hơn mười doanh trại địch được dựng ở khu gò cao, bao quát cả một khoảng lớn, khóa chặt con đường thông tới Tú Thủy, bên phải là sơn mạch liên miên bất tận, cắt đoạn Đông Tây.

Cao Ngạn chợt hỏi: "Nghe thấy gì không?".

Doãn Thanh Nhã vểnh tai lên nói: "Hình như có tiếng chó sủa thì phải".

Cao Ngạn vui vẻ nói: "Chính là tiếng chó sủa đấy. Hà hà! Bọn chúng sủa đến vui tai".

Doãn Thanh Nhã bực mình gắt nhẹ: "May mà ngươi còn có tâm tình nói ngược, lần này đúng là không đi đường vòng cũng không được rồi".

Cao Ngạn mỉm cười: "Bình quý thần tốc, phong mai bọn ta lại càng phải lai vô ảnh khứ vô tông, quan trọng nhất là một chữ 'nhanh', bằng không cho dù mang được tin tức về đến nơi thì tin mới nhất cũng thành tin cũ, cho tiền cũng chẳng ai buồn mua, nói gì đến chuyện bán được giá chứ. Chúng ta nhất định phải đến được đài quan sát ở Bắc Dĩnh khẩu trước buổi bình minh, quan sát đủ một ngày, kể cả thời gian đối gác đối canh của đối phương cũng phải nắm rõ như lòng bàn tay, sau khi mặt trời lặn sẽ trở về Biên Hoang Tập, vậy là đại công cáo thành. Ôi! Ta thật chưa bao giờ nghĩ làm thám tử lại có thể phong lưu khoái hoạt thế này, một tay ôm Nhã nhi, một bên quan sát địch nhân điều động thiên quân vạn mã".

Doãn Thanh Nhã tức giận quát: "Ngươi bớt nói những lời thừa thãi đó đi được không? Lần này làm sao mới quá quan được đây?".

Cao Ngạn chỉ vào dãy núi kéo dài phía đông, nói: "Hoang nhân chúng ta gọi núi này là Tung Hoàn sơn, Dĩnh Thủy ở phía đông sơn mạch, chỉ cách chừng hơn sáu mươi dặm, chỉ cần chúng ta băng qua núi, rồi đi dọc theo sơn mạch về phía bắc, đảm bảo trước khi trời sáng sẽ đến được đài quan sát".

Doãn Thanh Nhã vẫn lo âu hỏi: "Trong núi có mật đạo không? Vừa tối lại vừa có tuyết như vậy, băng rừng vượt núi không phải quá nguy hiểm sao?".

Cao Ngạn thần khí nói: "Một trong những bản lãnh của ta chính là đi đêm, về mặt này thì cả lão Yến cũng không so được với ta đâu. Một sở trường khác của ta chính là biết lợi dụng hình thế địa lý, trong núi đương nhiên là không thể có mật đạo, nhưng ta thì lại nắm rõ lộ tuyến như lòng bàn tay, đảm bảo tuyết đối không bị lạc đường. Cao Ngạn ta đây trước sau đã vượt ngọn núi này hơn chục lần rồi, có thể nói là tự tin mười phần, chắc chắn trăm phần".

Doãn Thanh Nhã phì cười: "Nếu lạc đường thì ta sẽ giết tên tiểu tử thích khoe khoang khoác lác nhà ngươi đó".

Cao Ngạn đang định đáp lời, bỗng nhiên nét mặt lộ thần sắc chú ý, kẻ đó hơi biến đổi, rồi quay đầu nhìn về phía sau.

Doãn Thanh Nhã cũng nhìn theo ánh mắt của hắn, chỉ thấy ở phía xa xa, hoa tuyết vẫn bay bay, nhưng dường như có tuyết bắn tung tóe, còn ẩn ước vang lên tiếng chó sủa nữa.

Cao Ngạn giật mình thốt: "Hồng bát! Chúng ta bị địch nhân phát hiện rồi!".

Doãn Thanh Nhã nói: "Có lẽ chỉ là tình cờ đi qua thôi, không phải là nhằm vào chúng ta thì sao?".

Lúc này đã có thể nhìn thấy mấy chục bóng ngựa thấp thoáng, tiếng chó sủa cũng nghe rõ hơn rất nhiều.

Cao Ngạn vừa thò tay vào trong chiếc áo bách bảo lấy đồ vừa nói nhanh: "Nếu chỉ là tình cờ đi qua thì chúng tuyết đối không giở hết tốc lực ra thế này, lại càng không thả ác khuyến dẫn đường vậy đâu, khẳng định là lũ chó đã ngửi thấy mùi bọ ta rồi". Nói đoạn hắn lấy trong túi ra một bọc vải to bằng lòng bàn tay, sau khi bỏ lớp vải bên ngoài đi, thì ra là một chiếc bình có tới mười mấy cái lỗ nhỏ, còn dùng dây thừng thắt chặt cổ bình nữa. Cao Ngạn nhét lớp vải bọc ngoài vào túi, tay kia treo chiếc bình lên cổ, kẻ đó liền kéo Doãn Thanh Nhã đứng dậy, nói: "Có sóng gió nào ta chưa từng gặp chứ, đây chỉ là chuyện nhỏ mà thôi".

Lời còn chưa dứt đã nghe "vù" một tiếng, một cây hỏa tiễn từ chỗ đám kỵ sĩ đang phóng tới bắn vút lên trời, nổ tung thành một đóa hoa đỏ rực trên nền trời đen thẫm thẫm của đêm tuyết, toát lên một vẻ nguy dị không thể nói thành lời.

Doãn Thanh Nhã ngẩn người: "Bọn chúng đang làm gì vậy?".

Cao Ngạn nói nhanh: “Bọn chúng muốn thông tri cho người trong doanh trại, phải thêm nhân mã tới hiệp trợ, đi thôi!”. Nói đoạn liền nắm lấy bàn tay mềm mại của nàng, trượt xuống triền dốc như cơn gió, giờ hết toàn lực phóng về Tung hoành sơn.

oOo

Yến Phi đang ngồi ở Nguyên Đầu Chử nổi tiếng nhất bờ bắc Thái Hồ.

Nguyên Đầu Chử là bán đảo vươn ra theo hướng tây, nổi liền sơn mạch, núi non trùng trùng, lại có nước bao quanh. Ở vị trí này, gần có thể ngắm những tảng đá lớn nằm la liệt ven hồ, sóng đập vào làm nước bắn tung tóe, khí thế thập phần hùng vĩ; xa thì xanh thắm một màu, mặt hồ giáp với chân trời, vô cùng vô tận. Cảnh sắc mê hồn làm Yến Phi cũng thấy lòng mình như rộng mở, không khỏi thán phục tuyệt tác của tạo hóa.

Phiêu Diêu phong, nơi Tôn Ân hẹn chàng quyết chiến ở phía nam Thái Hồ, nằm trên hòn đảo lớn nhất cũng là đẹp nhất trong hồ, Động Đình Tây Sơn đệ nhất phong. Phiêu Diêu phong ở giữa, những ngọn núi khác đều thần phục bái quỳ khắp xung quanh, khung cảnh cực kỳ hùng vĩ.

Nghe Tống Bi Phong nói, Tây Sơn quái thạch khắp nơi, động huyệt nhiều vô số kể, tùy theo khí hậu thay đổi mà sáng tối khác nhau, thu nguyệt, khói chiều, tuyết đọng hàn mai, cảnh đẹp vô cùng.

Yến Phi đang cảm nhận sự thay đổi của thời tiết. Sau khi trời tối, tiết trời bắt đầu xấu đi, mây đen kéo đến đầy trời, tựa hồ như sắp mưa to đến nơi.

Chàng lấy cây trủy thủ mang theo bên mình ra chặt cây, làm một chiếc bè gỗ đơn giản để sang bờ bên kia, đây là cách nhanh nhất, hơn nữa lại có thể tránh được những phiền phức vô nghĩa, bị buộc phải đại khai sát giới như sáng nay.

Ngoài ra chàng còn muốn tâm mình tĩnh lại để suy nghĩ về những nan đề mới trong võ học. Ma môn tam đại cao thủ đã khiến chàng thọ nội thương không nhẹ, đến giờ vẫn chưa hoàn toàn bình phục, nhưng cũng gợi ý cho chàng lĩnh ngộ thêm về Tiên Môn kiếm quyết, ích lợi thu về cũng không ít.

Đột nhiên một tia chớp xé toang bầu trời đen âm u phía bên phải, chiếu sáng cả vùng Thái Hồ rộng lớn, kể đó là tiếng sấm ì ùng chấn động màng nhĩ, cơn mưa lớn làm khung cảnh phía trước chợt trở nên mơ hồ, nước mưa quét tới như hoành tảo thiên quân, cuộn cuộn đổ sập xuống đầu bóng người bé nhỏ.

Mưa chưa đến, cuồng phong đã tới trước, dưới ánh chớp nhấp nhoe, cây cối sau lưng Yến Phi không ngừng lay động như điên như cuồng. Chỉ trong nháy mắt, mưa lớn đã ập xuống người chàng, cả trời và đất như bị mưa hòa vào làm một, chàng không còn phân biệt được sấm chớp trước sau thế nào, hai tai không còn nghe thấy bất kỳ âm thanh nào khác, chỉ còn tiếng lôi điện và tiếng mưa rào rào.

Trời đêm như muốn sập xuống, mưa và sấm chớp cứ mặc tình quật xuống mặt đất mênh mông, không gặp phải bất kỳ trở lực nào.

Yến Phi từ từ đứng dậy, một tay nhắc chiếc bè đơn giản dài chưa đến sáu thước chàng dùng dây mây và năm thân cây ghép lại, một tay cầm mái chèo vừa đảo ra, đột nhiên cất tiếng hú dài tựa như để tiết sạch những uất khí trong lòng. Kế đó chàng ném chiếc bè xuống nước, tung người bay vút lên cao, rồi hạ thân xuống chiếc bè đang bập bênh trên mặt hồ cuộn sóng.

Yến Phi đưa mái chèo xuống, nước liền bắn lên tung tóe, đưa chiếc bè nhỏ lướt đi trong mưa gió tới gần mười trượng, mái chèo lại tiếp tục hạ xuống, chiếc bè liền phóng như một mũi tên, phá sóng lao đi trong mưa gió sấm chớp.

Chàng chợt nhớ đến Hường Vũ Điền, lẽ nào ngoài Tôn Ân và Mộ Dung Thùy ra, Hường Vũ Điền cũng là một tử địch mà ông trời đã sắp đặt cho chàng, bọn họ vĩnh viễn đã sẽ là kình địch thế bất lưỡng lập hay sao?

Hường Vũ Điền là kẻ có khả năng tự kiểm chế một cách cực đoan, đối mặt với mỹ nữ có sức quyến rũ mê hồn như Vạn Sĩ Minh Dao mà y vẫn không động tâm. Đó có phải là vì lý tưởng của Ma môn mà y chịu hi sinh tất cả hay không? Rốt cuộc là y theo đuổi điều gì?

Cho dù là đối với Bí nhân, Hường Vũ Điền cũng vẫn là một kẻ thần bí.

Tuy lúc đó Yến Phi là tình nhân của Vạn Sĩ Minh Dao, nhưng rất ít khi chàng gặp Hường Vũ Điền, nói chuyện lại càng ít hơn, có một lần nói chuyện tương đối nhiều, cũng là do Hường Vũ Điền thấy chàng uống rượu buồn một mình, chủ động bước tới chào hỏi.

Còn nhớ lần đó y và chàng đàm luận về thế giới trong mộng cảnh, y đã chia sẻ những suy nghĩ và tâm đắc của mình về 'mộng' với chàng. Hường Vũ Điền hành vi kỳ bí mịt mịt, nhưng nói năng lại hết sức sáng khoái trực tiếp, không hề giấu giếm hảo cảm của mình đối với Yến Phi. Nếu phải đối địch với một kẻ như vậy, tư vị trong lòng quả thật không dễ chịu chút nào.

Chiếc bè được chàng khống chế lướt đi trên sóng như đi trên đất bằng, không ngừng tiến sâu vào Thái Hồ.

Đúng lúc này, chàng nhận được tiếng gọi tâm linh tha thiết của Kỷ Thiên Thiên.

oOo

Cao Ngạn cởi chiếc bình hồ nhiều lỗ trên cổ ra, tiện tay vút xuống thâm cốc. Để tiện vượt núi, hấn và Doãn Thanh Nhã sớm đã tháo phi hài ra rồi.

Tiểu Bạch Nhận Doãn Thanh Nhã giật mình nói: "Người làm gì vậy?"

Cao Ngạn đưa tay ôm lấy bờ eo nhỏ của nàng, ghé miệng sát vào chiếc tai xinh xắn thì thầm: "Nhã nhi có mệt không?"

Lúc này hai người đã đi sâu vào trong núi, không còn nghe thấy tiếng chó sủa hay tiếng truy binh nữa, cảm giác tựa như đã thoát ly hiểm cảnh vậy.

Giờ tuyết bay đầy trời, lại ở tận nơi thâm sơn cùng cốc, gió thổi ào ào, tuyết phủ khắp nơi, bốn bề tối đen như mực, đừng nói là nhận ra đường, thậm chí cả bản thân đang đứng ở đâu còn khó biết, ấy vậy mà không ngờ Cao Ngạn lại chẳng gặp chút khó khăn nào.

Doãn Thanh Nhã để mặc cho hấn ôm mình, lắc đầu nói: "Không mệt! Người trả lời người ta đi!"

Cao Ngạn nói: "Bởi vì nó đã hoàn thành nhiệm vụ rồi. Trong bình là cỏ và bột thuốc, có tên là Mễ Khuyển Tán, sau khi ngửi phải thì mũi chó lập tức sẽ mất linh. Nhưng có được thì cũng có mất, nếu như đối phương có cao thủ giỏi thuật truy tung thì có thể dựa vào mùi bột phấn này mà theo dấu bọn ta".

Doãn Thanh Nhã nói: "Su phụ nói nếu đối phương đích thực có cao thủ truy tung thì không cần dùng đến chó cũng có thể dựa vào khí tức chúng ta lưu lại mà theo dấu đó".

Cao Ngạn cười ngạo mạn: "Nếu ta dễ bị người ta theo dấu như vậy thì cái mạng này đã toi đời từ lâu rồi, làm sao còn đứng đây đàm tình thuyết ái với Nhã nhi được cơ chứ? Hà! Đừng giận đừng giận. Đầu tiên là Bách Bảo bào của chúng ta đang mặc đây đã có công năng ngăn ngừa hơi cơ thể tiết ra ngoài, trừ phi có liệp khuyển với cái mũi thông linh và thời gian phân cách ngắn, bằng không căn bản không thể ngửi được cái gì cả; kế nữa là giờ trời đang có tuyết lớn, mùi vị gì cũng bị lấp đi hết cả. Cuối cùng là khi chúng ta sang được triền núi phía đông, lại có thể dùng phi hài trượt xuống, nhất tả thiên lý, cho dù truy tung cao thủ gì cũng bị bỏ lại thôi. Con bà nó, nàng tưởng rằng uy danh Biên Hoang Tập Đệ Nhất Phong Mai của Cao Ngạn này là gạt về được chắc?"

“Bình!”.

Bầu trời phía bắc bỗng nhiên hiện ra một đóa hoa lửa màu xanh rực rỡ.

Cao Ngạn ngẩn người.

Doãn Thanh Nhã nói: “Có gì mà kinh hãi vậy? Địch nhân khẳng định là đã đuổi lầm hướng rồi”.

Thần sắc Cao Ngạn bất chợt trở nên ngưng trọng: “Nàng xem tiếp đi!”.

“Bình!”.

Một cây pháo hoa khác nổ ra hoa lửa đỏ như máu trên nền trời phía tây, lần này thì khoảng cách gần hơn rất nhiều, có lẽ còn chưa đến nửa dặm.

Doãn Thanh Nhã ngạc nhiên thốt lên: “Cái gì vậy?”.

Cao Ngạn buông tay khỏi hông nàng, trầm giọng nói: “Nếu ta đoán không sai, đây là một thủ pháp truyền tin của địch nhân, báo cho chủ lực ở Bắc Đĩnh khẩu biết chúng ta đã xâm nhập vào phạm vi cảnh giới của chúng từ hướng này”.

Doãn Thanh Nhã hỏi: “Thế pháo hoa màu xanh vừa rồi là ý nghĩa gì?”.

Cao Ngạn nói: “Có nghĩa là địch nhân ở Bắc Đĩnh khẩu đã phái cao thủ đi hiệp trợ, nên dùng pháo hoa báo tin cho những kẻ truy tung chúng ta, bọn chúng lại dùng pháo hoa đỏ để báo lại vị trí”.

Doãn Thanh Nhã gần giọng nói: “Dám chọc giận đến bản cô nương, ta sẽ cho chúng một trận tan tành manh giáp, nước chảy hoa rơi”.

Cao Ngạn lắc đầu: “Nếu là Hường Vũ Điền thì sao?”.

Doãn Thanh Nhã lập tức tắc tị.

Cao Ngạn lại cười khố: “Khả năng này rất lớn, bởi ngay từ đầu Hường Vũ Điền đã lấy ta làm mục tiêu rồi”.

Doãn Thanh Nhã lo âu hỏi: “Vậy phải làm gì bây giờ?”.

Cao Ngạn cười cười: “Nếu là Hường Vũ Điền đích thân đuổi đến, chúng ta còn có thể ăn miếng trả miếng được, vì chỉ cần chúng ta cắt đuôi được y, cơ hội thành công sẽ lớn hơn rất nhiều. Hảo Nhã nhi lại đây! Trò vui nhất sắp xuất hiện rồi!”.

Nói đoạn hắn lại tiếp tục dẫn Doãn Thanh Nhã lên đường.

oOo

Chiến thuyền vừa được đặt tên là “Kỳ Binh” lướt gió phá sóng lao đi trong màn mưa tầm tã, hoàn toàn không hề e ngại sóng gió trên biển lớn, bên tả đã lấp ló thấy bóng đất liền.

Lưu Dụ đứng ở mũi thuyền, để mặc cho nước mưa rải xuống đầu.

Gã cảm thấy có một nỗi thống khổ đang ăn mòn trái tim mình. Từ khi bị Tạ Chung Tú cự tuyệt, gã như mất hết mọi hi vọng, cảm giác chán nản vô cùng, thế nhưng gã vẫn phải cố gắng đứng vững, bởi vì gã không thể ngã xuống được.

Nhưng từ khi Kỳ Binh hiệu rời Đại Giang tiến ra biển lớn, trong lòng lại dâng lên cảm giác hận Tạ Chung Tú mà chính gã cũng không hiểu tại sao và không khống chế nổi, sau rồi gã mới tỉnh ngộ thì ra mình đã thật lòng yêu Tạ Chung Tú. Không có yêu, thì lấy đâu ra hận chứ? Nếu nàng ta đã không có ý với Lưu Dụ gã, có sao còn lao vào lòng gã làm gì?

Lần đầu tiên gã gặp Tạ Chung Tú là tại Vong Quan hiền ở Tạ gia, Đạm Chân lần đó cũng đến, chính là Tạ Chung Tú đã sắp xếp để Đạm Chân được nhìn thấy Tạ Huyền mà nàng sùng bái nhất

Lúc đó, gã đích thực cũng có chút hổ thẹn mình kém cỏi trước mặt hai nàng, nhìn thấy họ đã khó rồi, nói gì đến chuyện nảy sinh tình ái cơ chứ.

Tại sao cả hai người con gái đó đều có thể khiến Lưu Dụ gã động lòng? Lưu Dụ tự vấn mình không phải là người không biết tự kiểm chế, hơn nữa khả năng này của gã còn hơn người khác rất nhiều. Nói cho cùng thì chính là thứ cảm giác tự ti và không xứng đó, sự kích thích khi đả phá cấm kỵ của xã hội đó, đã khiến gã cảm thấy lọt được vào mắt xanh của hai người này là một điều thú vị đến mê người, và vô cùng hấp dẫn.

Cao môn và hàn môn, có phải đây là chỉ ý của lão thiên gia không? Gã đã phạm phải chỉ ý của ông trời, nên đã phải nhận lấy sự trừng phạt tàn khốc nhất, Đạm Chân bị nhục mà chết còn chưa đủ, ông trời còn khiến Tạ Chung Tú tổn thương gã thêm một lần nữa.

Gã đã triệt để không còn hi vọng gì đối với Tạ Chung Tú nữa, rốt cuộc là nàng đang nghĩ gì? Như ý lang quân trong lòng nàng là vị công tử nào trong đám quý tộc Kiến Khang kia?

Tống Bi Phong đến bên cạnh gã, bật dù lên che mưa.

Lưu Dụ nói: “Có tác dụng sao?”.

Tống Bi Phong bèn thu ô lại, nói: “Người có tâm sự gì à?”.

Lưu Dụ cười khở: “Ai mà không có tâm sự? Để mặc gió thổi mưa vùi thế này, cảm giác thật là thống khoái”.

Ánh mắt gã chột hướng về phía hữu, trầm ngâm suy tư nói: “Bờ bên kia là nơi nào nhỉ? Thật khiến người ta phải tò mò”.

Tống Bi Phong biết gã cố ý nói lảng sang chuyện khác, bèn hỏi: “Có phải người vẫn thống hận Lưu Lao Chi không?”.

Lưu Dụ thầm nhủ, cảm giác của ta với Lưu Lao Chi sớm đã tê liệt từ lâu rồi, hai chữ ‘thống hận’ đó căn bản không đủ hình dung quan hệ của ta với hắn, nhưng sớm muộn gì cũng có một ngày ta khiến cho tên tiểu tử phản phúc đó hối hận về những gì mình đã làm trong quá khứ. Nghĩ đoạn, gã liền đáp: “Đối với ta mà nói, Lưu Lao Chi chỉ là một địch nhân, cũng giống như Hoàn Huyền với Tôn Ân vậy, ta sử dụng mọi thủ đoạn để đả kích hắn, cho đến khi hắn bại trận mới thôi. Ta và hắn không có tình nghĩa gì hết, nếu như Tôn gia có gì không hay, ta nhất định sẽ bắt hắn nợ máu trả máu”.

Tống Bi Phong định nói gì rồi lại ngập ngừng ngưng lại.

Lưu Dụ ngạc nhiên hỏi: “Tống đại ca muốn nói gì? Xin cứ nói thẳng ra, đừng ngại!”.

Tống Bi Phong nói: “Tôn tiểu thư có thể sẽ theo đại tiểu thư rời khỏi Kiến Khang?”.

Lưu Dụ nghe thấy ba chữ “tôn tiểu thư” thì trong lòng chột thấy chua chát lạ thường, đầu óc mơ mơ hồ hồ: “Bọn họ đi đâu vậy?”.

Tống Bi Phong đáp: “Đại tiểu thư vẫn chưa quyết định, mà chỉ có ý nghĩ này thôi. Đúng là người nên ra ngoài tỉnh dưỡng, Kiến Khang là nơi thị phi phong vũ, hơn nữa lại làm đại tiểu thư thấy vật nhớ người, càng thêm u uất. Ta tán thành suy nghĩ này”.

Lưu Dụ không nhìn được mà buột miệng hỏi: “Sao tôn tiểu thư cũng đi theo đại tiểu thư vậy?”.

Tống Bi Phong lắc đầu: “Chuyện này ta cũng không rõ lắm, là đại tiểu thư bảo với ta thế. Có thể tôn tiểu thư muốn tránh mặt Tư Mã Nguyên Hiễn, hoặc giả nàng cảm thấy Kiến Khang không còn gì đáng cho nàng lưu luyến nữa cũng nên”.

Lưu Dụ thầm thở dài, Tà gia thật không may, giờ chỉ còn lại tên tiểu tử không biết trời cao đất dày Tà Hồn đó chủ trì đại cục. Nhớ lại lại phong quang năm xưa Tà An, Tà Huyền còn tại thế, thật khiến người ta không nén nổi một tiếng thở dài.

Nghe được tin này, trong lòng gã lại càng thêm huyệt hẫng, nhưng bản thân gã cũng không thể nói ra nguyên nhân tại sao. Từ sau khi bị Tà Chung Tú “từ chối”, gã biết mình nên

triệt để xóa nàng ra khỏi tâm tưởng, tuyệt đối không nên để nàng ảnh hưởng đến tâm trạng của mình, chỉ hận một nỗi biết rõ là thế, mà gã không sao làm được.

Tống Bi Phong lên tiếng khuyên giải: “Trở vào đi! Con người không phải rèn bằng sắt, cứ dầm mưa thế này sẽ bị lạnh đó!”.

Lưu Dụ đưa tay đặt lên vai y, bước vào khoang thuyền, cố gượng cười nói: “Tổng đại ca có lệnh, ta nào dám không tuân? Kỹ thuật của Lão Thủ cũng được phải không? Biển lớn sóng gió như vậy mà cũng không làm khó nổi y”.

Tống Bi Phong cười cười nói: “Kỹ thuật điều khiển thuyền của Lão Thủ thì không cần phải nói, ở Bắc Phủ binh, lão mà nhận đệ nhị thì không ai dám nhận đệ nhất nữa rồi. Lưu Lao Chi thật đúng là ngu xuẩn hết sức, lại đuổi một nhân tài như vậy chạy về phía chúng ta”.

Lưu Dụ thở dài: “Nếu là người thông minh, Lưu Lao Chi cũng không đến nỗi tứ bề thọ địch như bây giờ. Chúng ta cần nhớ kỹ một điểm, chính là hẳn là một kẻ không biết nhìn xa trông rộng, nói không chừng sẽ đầu nhập về với Hoàn Huyền cũng nên, chuyện này không thể không đề phòng được”.

Lão Thủ đích thân mở cửa khoang thuyền cho hai người.

Cánh cửa sau lưng vừa khép lại, Lưu Dụ lập tức tự thề với mình, đây là lần cuối cùng gã nhớ đến Tạ Chung Tú. Kể từ giờ khắc này, gã sẽ toàn tâm toàn ý vào cuộc chiến với Thiên Sư quân, cho đến khi phân ra thắng phụ mới thôi.

- o O o -